

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 974 /2022/TLST-VHNGĐ ngày 21/12/2022 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1984; HKTT: Số xx, tổ dân phố 6, phường P, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Nơi ở: 14D7 khu giãn dân Y, phường P, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Chị Nguyễn Phương A, sinh năm 1990; HKTT: Số xx, tổ dân phố 6, phường P, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Nơi ở: 25 dãy E, xã T, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Văn T và chị Nguyễn Phương A chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 04/09/2008 tại UBND phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống tại địa chỉ: Số xx, tổ dân phố 6, phường P, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến tháng 11 năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể tiếp tục. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 11/2019 đến nay. Nay cả hai đều nhất trí thuận tình xin ly hôn, đề nghị tòa án chấp thuận.

[2]. Về con chung: Anh Đỗ Văn T và chị Nguyễn Phương A xác nhận có 02 con chung là Đỗ Thu V (nữ), sinh ngày 21/12/2008 và Đỗ Gia H (nữ), sinh ngày 20/02/2014. Ly hôn hai vợ chồng thỏa thuận giao anh Thu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả 02 con chung là Đỗ Thu V và Đỗ Gia H kể từ khi ly hôn đến

khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Phương A.

[3]. Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Anh Đỗ Văn T và chị Nguyễn Phương A xác nhận không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Anh Đỗ Văn T và chị Nguyễn Phương A xác nhận không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí ly hôn: Anh T tự nguyện nộp cả 300.000đồng tiền lệ phí việc hôn nhân gia đình ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Văn T và chị Nguyễn Phương A.

- Về con chung: Xác nhận anh Đỗ Văn T và chị Nguyễn Phương A có 02 con chung là Đỗ Thu V (nữ), sinh ngày 21/12/2008 và Đỗ Gia H (nữ), sinh ngày 20/02/2014. Ly hôn hai vợ chồng thỏa thuận giao anh T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả 02 con chung là Đỗ Thu V và Đỗ Gia H kể từ khi ly hôn đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Phương A.

Chị Nguyễn Phương A có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được ngăn cản.

-Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Anh Đỗ Văn T và chị Nguyễn Phương A xác nhận không có, không yêu cầu tòa án giải.

-Về công nợ: Anh T, chị Phương A xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh T tự nguyện nộp cả 300.000đồng lệ phí việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010927 ngày 21/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND quận Hà Đông;
- Chi cục THA dân sự quận Hà Đông;
- UBND phường P, quận Hà Đông, TPHN
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Trần Đình Văn

Chị Nguyễn Tường Vân và anh Lê Hữu Hòa chung sống với nhau từ năm 2004 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường Vạn Phúc,

quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, chứng nhận kết hôn ngày 26/08/2005. Sau kết hôn Chị Nguyễn Tường Vân và anh Lê Hữu Hòa ở địa chỉ Tổ dân phố Đoàn Kết, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn, đến năm 2009 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau. Vợ chồng đã ly thân từ năm 2009. Nay Chị Nguyễn Tường Vân và anh Lê Hữu Hòa xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2]. Về con chung: Chị Nguyễn Tường Vân và anh Lê Hữu Hòa xác nhận có 02 con chung là Lê Minh Đức (nam), sinh ngày 04/05/2005 và cháu Lê Tuấn Phong (nam), sinh ngày 18/8/2007. Ly hôn Chị Nguyễn Tường Vân và anh Lê Hữu Hòa thống nhất thỏa thuận để chị Nguyễn Tường Vân là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Minh Đức và Lê Tuấn Phong. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự thỏa thuận.

[3]. Về tài sản chung (gồm động sản, bất động sản): Chị Nguyễn Tường Vân và anh Lê Hữu Hòa xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ: Chị Nguyễn Tường Vân và anh Lê Hữu Hòa xác nhận vợ chồng không nợ ai, không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Tường Vân tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị Vân đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008556 ngày 19/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông. Chị Vân đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND quận Hà Đông;
- Chi cục THA dân sự quận Hà Đông;
- UBND phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, TP Hà Nội.
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Thủy